

Mô tả kiến thức và thực hành chăm sóc dinh dưỡng của điều dưỡng viên tại Bệnh viện Nhi Trung ương

Chu Anh Văn¹, Trần Minh Điển¹, Nguyễn Thanh Hương²

Mục tiêu: Mô tả kiến thức và thực trạng thực hành chăm sóc dinh dưỡng của Điều dưỡng viên các khoa lâm sàng Bệnh viện Nhi Trung ương. Đối tượng và phương pháp: nghiên cứu mô tả 199 Điều dưỡng viên tại 11 khoa lâm sàng. Sử dụng bộ câu hỏi kiến thức của Điều dưỡng viên về dinh dưỡng, chế độ ăn cơ bản theo nhóm tuổi, nhiệm vụ của Điều dưỡng viên về thực hành dinh dưỡng cho bệnh nhi. Kết quả: Chỉ có 25,6% Điều dưỡng viên hiểu biết đầy đủ về số nhu cầu chăm sóc cơ bản của người bệnh. Hầu hết các Điều dưỡng viên nắm được nhu cầu số bữa ăn cho trẻ theo nhóm tuổi (77%), hiểu biết về nhu cầu năng lượng trong ngày của trẻ theo nhóm tuổi chỉ có 32,2%. Công tác chăm sóc của Điều dưỡng viên về dinh dưỡng còn chưa đầy đủ: cân đo người bệnh (78,9%), Điều dưỡng viên nhắc đến, báo xuất ăn (37,2%), tư vấn sức khỏe (85,9%), nhắc nhở người bệnh thực hiện chế độ ăn trong suốt quá trình điều trị (60,3%). Kết luận: Nhận thức và kiến thức về dinh dưỡng cho người bệnh của Điều dưỡng viên chủ yếu là nhu cầu số bữa ăn cho trẻ theo nhóm tuổi. Công tác thực hành dinh dưỡng (cân đo, báo ăn, tư vấn, nhắc nhở thực hiện chế độ ăn) cho người bệnh còn chưa cao.

Từ khóa: Bệnh viện Nhi Trung ương, điều dưỡng viên, dinh dưỡng người bệnh.

Knowledge and practice in nutritional care of nurces at National hospital of Pediatrics

Chu Anh Văn¹, Trần Minh Điển¹, Nguyễn Thanh Hương²

Objective: To describe knowledge and practice in nutritional care of nurses at National Hospital of Pediatrics. Subjects and methods: descriptive study of 199 nurses in 11 clinical departments by using a questionnaire to get information on nursing knowledge about nutrition, basic diet by age group, performance of nursing practice for pediatric nutrition. Results: Only 25.6 % of nurses have full understanding of the basic nutrition of patients. Most nurses understand the number of meals needed for children by age group (77%), and those nurses who have the knowledge of the energy needs of the child by age group account for only 32.2%. The nursing nutritional care of is not adequately known by nurses: knowing about patients weighing (78.9 %), requesting food portions (37.2%), providing health counseling (85.9%), reminding patients with adherence to diet during treatment (60.3%). Conclusions: Awareness and knowledge of nurses about nutrition for patients mainly focuses on the needs of meal quantity for children by age group. Nutritional practices (weighing, requesting food portions, counseling, remind diet adherence) for patients are not effectively conducted.

Keywords: National Hospital of Pediatrics, nurses , patient nutrition .

Tác giả:

1. Bệnh viện Nhi Trung ương
2. Trường Đại học Y tế Công cộng

1. Đặt vấn đề

Dinh dưỡng đóng vai trò rất quan trọng trong sự phát triển toàn diện của con người đặc biệt là trẻ em khi mà cơ thể đang ở giai đoạn tăng trưởng, phát triển mạnh. Tình trạng dinh dưỡng và bệnh tật có mối quan hệ mật thiết. Bệnh tật là một trong những nguyên nhân trực tiếp gây suy dinh dưỡng và ngược lại tình trạng suy dinh dưỡng lại làm tăng tỷ lệ mắc bệnh, kéo dài ngày điều trị, tăng tỷ lệ biến chứng và tử vong. Với người bệnh nặng mối quan hệ này càng trở nên quan trọng hơn lúc nào hết. Suy dinh dưỡng chiếm 54% nguyên nhân gây tử vong có kèm theo các bệnh về hô hấp, tiêu hóa[5,8,9]

Tại các bệnh viện, Điều dưỡng viên (ĐDV) được đánh giá là lực lượng chính trực tiếp chăm sóc người bệnh, đóng vai trò quan trọng trong quá trình hồi phục của người bệnh. Theo quy định tại thông tư số 07/2011/TT- BYT của Bộ Y tế ngày 26 tháng 01 năm 2011 về hướng dẫn công tác điều dưỡng và chăm sóc người bệnh trong bệnh viện thì việc chăm sóc, theo dõi người bệnh là nhiệm vụ của bệnh viện. Các hoạt động chăm sóc điều dưỡng, theo dõi là do ĐDV, hộ sinh viên thực hiện và chịu trách nhiệm [5,9].

Bệnh viện Nhi Trung ương là nơi thành lập Phòng Điều dưỡng đầu tiên trên cả nước, áp dụng mô hình tiên tiến chăm sóc điều dưỡng của Thụy Điển từ những năm 80 của thế kỷ trước. Công tác điều dưỡng của Bệnh viện Nhi Trung ương luôn được đánh giá cao trong chăm sóc và hồi phục người bệnh trên nhiều lĩnh vực, tuy nhiên chưa có một nghiên cứu nào đánh giá cụ thể chức năng, nhiệm vụ của người điều dưỡng về chăm sóc dinh dưỡng. Câu hỏi đặt ra là ĐDV tại Bệnh viện Nhi Trung ương đã hiểu biết và thực hành chăm sóc dinh dưỡng cơ bản cho bệnh nhi ra sao? Xuất phát từ thực tế trên chúng tôi tiến hành nghiên cứu với mục tiêu: "Mô tả kiến thức và thực trạng thực hành chăm sóc dinh dưỡng của Điều dưỡng viên các khoa lâm sàng Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2013".

2. Phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Toàn bộ ĐDV trực tiếp làm công tác chăm sóc người bệnh tại 11 khoa lâm sàng của bệnh viện.

Tiêu chuẩn loại trừ: Những đối tượng từ chối tham gia nghiên cứu.

Thời gian nghiên cứu: Từ 01/02 đến 31/05/2013 tại 11 khoa lâm sàng của Bệnh viện Nhi Trung ương.

Phương pháp nghiên cứu: mô tả cắt ngang.

Cỡ mẫu phỏng vấn ĐDV: Tổng số 199 ĐDV đủ tiêu chuẩn đã tham gia vào nghiên cứu.

Công cụ: Bộ câu hỏi phỏng vấn được thiết kế sẵn. Phỏng vấn ĐDV: kiến thức của ĐDV về dinh dưỡng, suy dinh dưỡng trẻ em, chế độ ăn cơ bản theo nhóm tuổi, nhiệm vụ của ĐDV về thực hành dinh dưỡng cho bệnh nhi.

Nội dung bộ câu hỏi dựa theo các tài liệu dinh dưỡng đang được thực hiện tại Bệnh viện Nhi Trung ương [3,9,4,5].

Số liệu được nhập và làm sạch trên phần mềm Epidata 3.1, sau đó phân tích trên phần mềm SPSS 16.0

3. Kết quả

Bảng 1. Đặc điểm nhóm ĐDV nghiên cứu

Nội dung	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Tuổi: ≤ 34 tuổi	120	60,3
35 – 44 tuổi	25	12,6
≥ 45 tuổi	54	27,1
Giới tính Nam /Nữ	18/181	9,0/91,0
Trình độ chuyên môn	160	80,4
Trung cấp Cao đẳng	11	5,5
Đại học trở lên	28	14,1
Thâm niên công tác ≤ 10 năm	121	60,8
>10 năm	78	39,2

Nhận xét: Phần lớn các ĐDV trẻ dưới 34 tuổi (60,3%), là nữ (91,0%), trình độ trung cấp (80,4%), thâm niên công tác dưới 10 năm (60,8%).

Bảng 2. Hiểu biết của ĐDV về nhu cầu chăm sóc dinh dưỡng

Nội dung	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Biết 14 nhu cầu chăm sóc cơ bản của bệnh nhân		
- Biết đầy đủ:	51	25,6
- Biết một phần:	91	45,7
- Không biết/ Không nhớ:	57	28,6
Quy định chăm sóc dinh dưỡng tại thông tư 07 năm 2011 của Bộ Y tế		
- Biết đầy đủ:	132	66,3
- Không biết:	67	33,7

Nhận xét: Chỉ có 25,6% ĐDV hiểu biết đầy đủ về 14 nhu cầu chăm sóc cơ bản của người bệnh. Còn 33,7% ĐDV không biết đến Quy định chăm sóc điều dưỡng theo thông tư 07 năm 2011 của BYT.

Bảng 3. Hiểu biết về nhu cầu năng lượng và số bữa ăn của trẻ

Nhóm tuổi của trẻ	Kiến thức đúng về nhu cầu năng lượng trong ngày		Kiến thức đúng về số bữa ăn trong ngày	
	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Trẻ dưới 6 tháng tuổi	89	44,7	166	83,4
Trẻ từ 7 đến 12 tháng tuổi	97	48,7	166	83,4
Trẻ từ 1 đến 3 tuổi	48	24,1	130	65,3
Trẻ từ 4 đến 6 tuổi	79	39,7	164	82,4
Trẻ từ 7 đến 9 tuổi	122	61,3	96	48,2
Trẻ từ 10 đến 15 tuổi	87	43,7	195	98,0
Kiến thức đạt	64	32,2	153	77,0

Nhận xét: Hầu hết các ĐDV nắm được nhu cầu số bữa ăn cho trẻ theo nhóm tuổi (77%), tuy nhiên hiểu biết về nhu cầu năng lượng trong ngày của trẻ theo nhóm tuổi chỉ có 32,2%.

Nhận xét: Nhận định của ĐDV về dinh dưỡng người bệnh còn bỏ sót nhiều hơn so với các nhận định khác. Nhận định về dinh dưỡng chỉ chiếm 65,3% trong khi nhận định về y lệnh thuốc, xét nghiệm lại là trên 86%.

Bảng 4. Nhận định người bệnh về tình trạng bệnh khi đi buồng

Nội dung	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Nội dung ghi chép khi đi buồng		
- Theo dõi dấu hiệu sinh tồn, xét nghiệm:	174	87,4
- Y lệnh về thuốc:	172	86,4
- Y lệnh liên quan đến dinh dưỡng	130	65,3
- Y lệnh khác:	16	8,0
Nội dung nhận định khi đi buồng		
- Tinh thần:	172	86,4
- Da, niêm mạc	167	83,9
- Thể trạng và dinh dưỡng:	153	76,9
- Khác:	32	16,1

Bảng 5. Thực hành về chăm sóc dinh dưỡng

Nội dung	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Thủ thuật thực hiện khi người bệnh mới vào khoa		
Đo dấu hiệu sinh tồn:	191	96,0
Cân đo cho người bệnh:	157	78,9
Tiêm truyền, uống thuốc:	122	61,3
Khác:	23	11,6
Nội dung nhắc nhở người nhà khi người bệnh đã vào khoa		
Nội quy khoa phòng:	196	98,5
Báo xuất ăn với khoa:	74	37,2
Khác:	18	9,0
Nội dung thực hiện trong quá trình chăm sóc người bệnh		
Thực hiện y lệnh thuốc:	197	99,0
Vệ sinh cho bệnh nhân:	114	57,3
Hướng dẫn chế độ ăn, tư vấn giáo dục sức khỏe:	171	85,9
Khác:	15	7,5
Khi người bệnh đăng ký xuất ăn thì báo lại với ai		
Bác sỹ điều trị:	12	6,0
Điều dưỡng trưởng:	38	19,1
Điều dưỡng hành chính:	93	46,7
Khoa dinh dưỡng:	48	24,1
Khác:	8	4,0
Thời điểm nhắc người nhà thực hiện chế độ ăn cho người bệnh		
Ngay lúc mới nhập viện:	75	37,7

Nhận xét: Công tác chăm sóc của ĐDV về dinh dưỡng còn chưa đầy đủ: cân đo người bệnh chỉ có 78,9% ĐDV nhắc đến, báo xuất ăn (37,2%), tư vấn sức khỏe (85,9%), nhắc nhở người bệnh thực hiện chế độ ăn trong suốt quá trình điều trị (60,3%).

4. Bàn luận

Trong nghiên cứu chỉ có 25,6% ĐDV hiểu biết đầy đủ về số nhu cầu chăm sóc cơ bản của người bệnh, và còn có 33,7% ĐDV không biết đến Quy định chăm sóc điều dưỡng theo Thông tư 07/BYT. Tỷ lệ này là chưa cao, khi ĐDV chưa nắm được hết các nhiệm vụ của chính họ thì việc đảm bảo công việc chăm sóc về dinh dưỡng còn hạn chế. Tuy vậy khi thảo luận nhóm thì ĐDV cho rằng dù có hay không là nhiệm vụ của họ thì họ vẫn làm. Thực tế nghiên cứu cho thấy nhóm kiến thức khẳng định chăm sóc dinh dưỡng là nhiệm vụ ĐDV nắm được cao hơn so với các nhóm kiến thức còn lại. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp bởi hàng năm BVNTW đều cập nhật, phổ biến chính sách, chỉ đạo của Nhà nước, ngành Y tế trong chăm sóc sức khỏe trẻ em đến toàn bộ nhân viên trong Bệnh viện [1,5]

Kết quả nghiên cứu cho thấy tỷ lệ ĐDV có kiến thức đạt về nhu cầu năng lượng (số kcal/ngày) theo lứa tuổi là thấp (32,2%). Qua thảo luận nhóm ĐDV chúng tôi cũng nhận thấy một số khó khăn. Theo họ, tài liệu hướng dẫn về chế độ ăn cơ bản cho trẻ tại bệnh viện đưa ra những con số rất cụ thể về nhu cầu năng lượng cho trẻ trong một ngày. Những con số là vậy nhưng khó có thể nhớ hết, ngay kể cả chuyên khoa dinh dưỡng chưa hẳn lúc nào cũng nhớ chính xác. Theo họ ước lượng một ngày ăn bao nhiêu sữa, cơm, thịt... sẽ dễ nhớ hơn rất nhiều. Hầu hết ĐDV đều thấy dễ nhất là nhớ số bữa ăn trong ngày của trẻ theo lứa tuổi, điều mà họ có thể định lượng được.

Tỷ lệ ĐDV biết về nhu cầu năng lượng trong ngày cho trẻ theo lứa tuổi là thấp nhưng ĐDV biết về số bữa ăn trong ngày cho trẻ là tương đối cao, hầu hết đều trên 80%. Trong hướng dẫn chế độ ăn cho trẻ tại BVNTW, số bữa ăn cho trẻ theo lứa tuổi cũng tương đồng với số bữa ăn của trẻ nói chung nên tỷ lệ này khá phù hợp.

Công tác chăm sóc của ĐDV về dinh dưỡng còn chưa đầy đủ: cân đo người bệnh chỉ có 78,9% ĐDV nhắc đến, báo xuất ăn (37,2%), tư vấn sức khỏe

(85,9%), nhắc nhở người bệnh thực hiện chế độ ăn trong suốt quá trình điều trị (60,3%). Kết quả này thấp hơn kết quả nghiên cứu của Dương Thị Bình Minh, tỷ lệ ĐDV giải thích về dinh dưỡng đạt 90,7%. Nhưng kết quả nghiên cứu này cao hơn so với nghiên cứu Bùi Thị Bích Nga năm 2011 tại bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương (55,3%) [6]. Tuy nhiên, tỷ lệ này tương đối thấp so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Bình Minh (2008) tại khoa Hồi sức cấp cứu bệnh viện tỉnh Ninh Bình (99,1%). Lý giải điều này có lẽ do nghiên cứu của chúng tôi tiến hành đánh giá ở tất cả các khoa lâm sàng thông thường trong bệnh viện, nghiên cứu của Nguyễn Thị Bình Minh chỉ tiến hành ở khoa Hồi sức cấp cứu, đây là khoa người bệnh đa số rất nặng cần có sự quan tâm, chăm sóc đặc biệt của ĐDV [2].

Chế độ ăn và hỗ trợ người bệnh ăn uống đóng một phần quan trọng của quá trình điều trị cho người bệnh đặc biệt ở trẻ nhỏ - cơ thể đang phát triển. Chế độ ăn còn góp phần quyết định quá trình điều trị cho trẻ bệnh nhất là trẻ bị suy dinh dưỡng. Chính vì vậy, vai trò của ĐDV trong chăm sóc dinh dưỡng là hết sức cần thiết. Chăm sóc dinh dưỡng và hỗ trợ trẻ bệnh ăn uống của ĐDV cần lồng ghép các hoạt động: đi buồng nhận định tình trạng dinh dưỡng của trẻ, chăm sóc khi trẻ mới vào viện, trong quá trình điều trị, vấn đề xây dựng chế độ ăn, cho trẻ ăn qua ống thông và ghi chép hồ sơ chăm sóc.

Qua nghiên cứu bằng phỏng vấn 199 Điều dưỡng viên BVNTW về công tác dinh dưỡng cho người bệnh, chúng tôi nhận thấy:

Các ĐDV nắm được nhu cầu số bữa ăn cho trẻ theo nhóm tuổi (77%), tuy nhiên hiểu biết về nhu cầu năng lượng trong ngày của trẻ theo nhóm tuổi chỉ có 32,2%.

Công tác thực hành dinh dưỡng (cân đo, báo ăn, tư vấn, nhắc nhở thực hiện chế độ ăn) cho người bệnh chưa cao so với các công tác khác (nhận định tốt bệnh, thực hiện y lệnh thuốc, xét nghiệm...).

Tóm lại điều dưỡng viên cần chủ động tích cực học tập nâng cao kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng, nhận thức được đúng tầm quan trọng của dinh dưỡng. Bên cạnh chăm sóc dinh dưỡng đặc thù cho các khoa, điều dưỡng viên cũng phải nắm được kiến thức về dinh dưỡng cơ bản cho trẻ. Đặc biệt chú trọng thực hiện đúng quy chế chuyên môn, trong công tác dinh dưỡng của điều dưỡng viên.

Tài liệu tham khảo

1. Bệnh viện Nhi Trung ương (2012), Báo cáo tổng kết bệnh viện năm 2012.
2. Bệnh viện Nhi Trung ương (2007), Tài liệu hướng dẫn chế độ ăn tại bệnh viện Nhi Trung ương.
3. Bộ môn dinh dưỡng và an toàn thực phẩm- Đại học Y Hà Nội (2000), Hướng dẫn thực hành dinh dưỡng ở cộng đồng, Nhà xuất bản Y học.
4. Bộ môn Nhi- Trường đại học Y Hà Nội (2009), Bài giảng nhi khoa, tập 1, Nhà xuất bản Y học.
5. Bộ Y tế (2011), Hướng dẫn công tác điều dưỡng về chăm sóc người bệnh trong bệnh viện, Thông tư 07/2011/TT-BYT ngày 26 tháng 01 năm 2011.
6. Bùi Thị Bích Ngà (2011), Thực trạng công tác chăm sóc của điều dưỡng qua nhận xét của người bệnh điều trị nội trú tại bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương năm 2011, Luận văn thạc sỹ Quản lý bệnh viện, Đại học Y tế Công cộng.
7. Nguyễn Thị Bình Minh và Lê Thị Lan (2009), Đánh giá thực trạng công tác chăm sóc người bệnh toàn diện tại khoa Hồi sức cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, năm 2008, Kỷ yếu Hội nghị nghiên cứu khoa học điều dưỡng Nhi khoa toàn quốc lần thứ 5.
8. Nam Nguyễn (2011), Một số thực tế về sức khỏe trẻ em.
9. WHO, Bộ Y tế Việt Nam và Unicef (2010), Hướng dẫn xử trí lồng ghép các bệnh thường gặp ở trẻ em.